BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 58 /TB-ĐHNL-KHTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 06 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO
V/v: "Mức thu học phí học kỳ 2/2024-2025"

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3641/ĐHNL-ĐT ngày 15/10/2018 về việc ban hành khung chương trình đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 3434/ĐHNL-ĐT ngày 11/11/2020 về việc ban hành khung chương trình đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 3683/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 11/10/2022 về việc ban hành khung chương trình đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 3319/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 08/08/2024 về việc ban hành khung chương trình đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Công căn số 85/ĐT ngày 17/09/2024 của phòng Đào tạo về thống kê tín chỉ toàn khóa theo ngành, khối ngành đào tạo;

Căn cứ quyết định số 3904/QĐ-ĐHNL-KHTC ngày 18 tháng 09 năm 2024 về việc quy định mức thu học phí năm học 2024-2025,

Trường Đại học Nông Lâm Tp.Hồ Chí Minh thông báo về mức thu học phí học kỳ 2/2024-2025 như sau:

I. MỨC THU HỌC PHÍ

1. Hệ đại học, liên thông, văn bằng 2, hệ đại học vừa làm vừa học:

ĐVT: đồng/tín chỉ

Hệ đào tạo	Từ 2019 trở về trước		Từ 2020 trở về sau	
	Khối ngành	Đơn giá	Khối ngành	Đơn giá
CT đại trà liên thông văn bằng 2	Khối ngành I, III	415.000	Khối ngành I, III	415.000
	Khối ngành IV	447.000	Khối ngành IV	385.000
	Khối ngành V	482.000	Khối ngành V	415.000
	Khối ngành V*(CD)*	465.000	Khối ngành V*(KN,PT)*	482.000
	Khối ngành V*(TY,DY)*	494.000	Khối ngành V*(TY,DY)*	494.000
	Khối ngành VII	441.000	Khối ngành VII*(AV,KT,KM)*	441.000
			Khối ngành VII	380.000

Hệ đào tạo	Từ 2019 trở về trước		Từ 2020 trở về sau	
	Khối ngành	Đơn giá	Khối ngành	Đơn giá
Chương trình nâng cao	Khối ngành III	1.175.000	Khối ngành III	1.031.000
	Khối ngành IV	1.273.000		
	Khối ngành V	1.273.000	Khối ngành IV, V	1.116.000
	Khối ngành V(CKC)	1.273.000		
Hệ đại học vừa làm vừa học	Khối ngành V(NH)	1.060.000	Khối ngành III (QT)	778.000
			Khối ngành V(NH)	820.000
	Khối ngành V(TY)	984.000	Khối ngành V(TY)	934.000
			Khối ngành VII (KE)	827.000

- Theo Điểm b, Khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 97/2023/NĐ-CP về "Mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục đại học công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm học 2023-2024 đến năm học 2026-2027" thì mức thu học phí cho 01 sinh viên/ tháng của năm học 2024-2025 tăng 13% đối với các ngành thuộc khối ngành I, III, IV, V và tăng 25% đối với các ngành thuộc khối ngành VII.

- Theo Điểm a, Khoản 8 Điều 11 của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về cách tính học phí đào tạo đại học theo tín chỉ như sau:

$$\textbf{Học phí tín chỉ} = \frac{\sum \textbf{HP toàn khóa} = \textbf{mức thu HP 1sv/tháng * 10 tháng * N năm}^{1}}{\textbf{Tổng số tín chỉ toàn khóa}^{2}}$$

- Khi chương trình đào tạo thay đổi thì đơn giá tín chỉ sẽ thay đổi nhưng tổng thu học phí /sinh viên/số năm đào tạo không đổi. Riêng môn Giáo dục Quốc phòng chương trình nâng cao tính theo đơn giá đại trà.

2. Hệ đại học chính quy Chương trình tiên tiến:

ĐVT: đồng

Ngành	Khóa học	Mức HP/học kỳ	Đơn giá/tín chỉ
Ngành công nghệ thực phẩm	Khoá 2020	22.000.000	
	Khoá 2021; 2022; 2023	19.000.000	1.006.000
	Khoá 2024		1.052.000
Ngành thú y	Khóa 2019 đến khóa 2023	19.500.000	1.269.000
	Khóa 2024		1.301.000

Lưu ý: Các *khóa từ 2021 trở về trước áp dụng mức thu học phí theo niên khóa, từ khóa 2022 về sau áp dụng mức thu học phí theo tín chỉ. Học phí học lại từ khóa 2021 trở về trước thu theo tín chỉ và theo khóa học hiện tại (không phân biệt học phần bằng tiếng Anh hay tiếng Việt), riêng môn khóa luận tốt nghiệp ngành CNTP là 22.000.000đồng/SV. Ngoài ra từ khóa tuyển sinh năm 2024 về sau môn Giáo dục Quốc phòng tính theo đơn giá đại trà.*

[1] N năm: số năm theo thiết kế của chương trình đào tạo

[2] Tổng số tín chỉ toàn khóa được quy định tại chương trình đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

II. PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI HẠN THU HỌC PHÍ

1. Phương thức thu học phí

- Nộp học phí online, xem hướng dẫn tại web: https://pkhtc.hcmuaf.edu.vn (Vào menu: học phí/hướng dẫn thanh toán online)
- Sau khi đóng tiền thành công, học phí sẽ được cập nhật ngay tại web: https://dkmh.hcmuaf.edu.vn và hóa đơn điện tử sẽ được gửi qua email sinh viên vào đầu mỗi tháng (theo địa chỉ email sinh viên do Nhà trường cung cấp).
- Nếu sau 03 ngày đóng tiền, học phí chưa được cập nhật trên web, sinh viên phản hồi thông tin tại trang web: https://pkhtc.hcmuaf.edu.vn (Vào menu: học phí/thắc mắc học phí) để được giải quyết. Thời gian phản hồi: trong 05 ngày kể từ ngày hết hạn đóng học phí của khóa mình.
- Quá thời hạn trên, nếu sinh viên có sai sót về học phí, xem như sinh viên vẫn còn nợ học phí và bị xử lý vi phạm quy định đóng học phí.

2. Thời hạn đóng học phí

Đối tượng	Thời gian đóng học phí
SV chương trình tiên tiến và chất lượng cao	Hạn cuối ngày 10/04/2025
SV khoá 2024	Hạn cuối ngày 10/04/2025
SV khoá 2023	Hạn cuối ngày 10/04/2025
SV khoá 2022	Hạn cuối ngày 15/04/2025
SV khoá 2021 trở về trước	Hạn cuối ngày 15/04/2025

Sau thời hạn đóng học phí trên, Nhà trường sẽ khóa hệ thống thanh toán học phí để ưu tiên server cho việc đăng ký môn học (sinh viên sẽ không thanh toán được học phí trong thời gian đăng ký môn học). Vì vậy, sinh viên lưu ý đóng học phí đúng theo thời hạn quy định để không ảnh hưởng đến việc đăng ký môn học.

3. Gia hạn thời gian đóng học phí

Nếu sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (có giấy xác nhận của địa phương) muốn gia hạn thời gian đóng học phí, sinh viên nộp đơn tại P.CTSV trước khi kết thúc thời gian đóng học phí của khóa mình 01 tuần. Thời gian được gia hạn đóng học phí là 02 tháng. Sau thời hạn trên, Nhà trường sẽ không nhận đơn và mọi thắc mắc không được giải quyết. Sinh viên tải mẫu đơn tại web: https://nls.hcmuaf.edu.vn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nghĩa vụ và xử lý vi phạm quy định đóng học phí của sinh viên

Sinh viên thuộc mọi đối tượng nói trên phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng học phí đúng thời hạn theo quy định này. Sinh viên không đóng học phí đúng thời hạn quy định sẽ bị xử lý theo Quy chế đào tạo.

Sinh viên đóng học phí trễ so với thời gian quy định không được đăng ký môn học học kỳ tiếp theo và bị trừ điểm rèn luyện. Mặt khác, sinh viên còn nợ học phí không được phép xem các chức năng trên trang web đăng ký học phần ngoại trừ chức năng "xem học phí".

2. Trách nhiệm các phòng, các khoa

Phòng Kế hoạch Tài chính: Có trách nhiệm trực tiếp tổ chức thu và thông báo các phương án thu học phí của sinh viên trong toàn trường. P.KHTC chuyển cho P.CTSV danh sách sinh viên nợ học phí sau mỗi đợt thu để xử lý theo quy định.

Phòng Đào tạo: Xử lý các trường hợp sinh viên nợ học phí không được phép xem các chức năng trên web đăng ký học phần ngoại trừ chức năng " xem học phí". Trường hợp sinh viên có nhu cầu mở lớp khi không đủ số lượng sinh viên theo quy định, Phòng Đào tạo có trách nhiệm lập danh sách gửi về phòng Kế hoạch Tài chính ngay sau khi đăng ký môn học.

Phòng Công tác sinh viên: Xử lý các trường hợp chậm đóng học phí theo quy định

Các Khoa: Có trách nhiệm phối hợp nhắc nhở sinh viên của Khoa mình đóng học phí đúng thời hạn quy định trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh để Nhà trường kịp thời điều chỉnh cho phù hợp.

Trân trọng kính chào!

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. NGUYỄN TẤT TOÀN

Nơi nhận:
- Khoa/Bộ môn;
- P.Đào tạo,P.CTSV;
- Toàn thể sinh viên;
- Lưu: HC, KHTC.